

## Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

Ngày: 24-9-2021

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Lê Thị Thúy Hằng

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Đồi

Ông Nguyễn Văn Đích

***-Thư ký phiên tòa:*** Bà Hoàng Thị Mỹ Thương – Thư ký Tòa án nhân dân  
quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

*-Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng  
tham gia phiên tòa: Ông Đào Đức Hữu - Kiểm sát viên.*

Ngày 24 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 84/2021/TLST-HS ngày 13 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 84/2021/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phù Đôn H**; Tên gọi khác: Đò; Sinh ngày: 11/02/1987 tại Quảng Trị; Nơi cư trú: Khối 4, thị trấn Khe Sanh, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phù Trường T và bà Nguyễn Thị M; Gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ nhất; Có vợ: Nguyễn Thị H và có 02 con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 29/11/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị xử phạt 18 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*" và "*Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có*"; Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an thành phố Đà Nẵng (Có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo:*

+ Ông **Mai Quốc V**, luật sư Công ty Luật hợp danh F, Đoàn luật sư thành

phố Đà Nẵng (Có mặt).

+ Bà **Trần Thị D**, luật sư Công ty Luật hợp danh F, Đoàn luật sư thành phố Đà Nẵng (Vắng mặt).

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+ Ông **Nguyễn Xuân K**, sinh năm: 1998, Nơi ĐKKHKT: Khóm Xuân Phước, thị trấn Lao Bảo, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị, hiện đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại Cơ sở xã hội Bầu Bàng, thành phố Đà Nẵng. (Có mặt).

+ Bà **Nguyễn Thị P**, sinh năm: 1994, địa chỉ: Khối phố Nam Đông, thị trấn Phú Thịnh, huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam. (Vắng mặt).

+ Bà **Trương Thị Diệu A**, sinh năm: 1996, địa chỉ: 72 Hàm Nghi, phường Thạc Gián, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. (Vắng mặt).

+ Ông **Lê Phước Đ**, sinh năm: 1987, địa chỉ: 26 Nguyễn Du, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. (Vắng mặt).

- *Người chứng kiến:* Ông **Võ Quốc T**, sinh năm: 1984, địa chỉ: Tổ 25 phường An Hải Tây, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng. (Vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 03 giờ 30 phút ngày 17/5/2021, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về việc tại phòng C22-8 Chung cư An Trung, phường An Hải Tây, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng có nhóm đối tượng có biểu hiện sử dụng trái phép chất ma túy, Công an phường An Hải Tây phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Sơn Trà tiến hành kiểm tra phát hiện Phù Đôn H, Nguyễn Xuân K, Nguyễn Thị P và Trương Thị Diệu A đang ở trong phòng. Cơ quan công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng, trưng cầu giám định chất ma túy, xét nghiệm chất ma túy và tình trạng nghiện ma túy của các đối tượng.

Vật chứng tạm giữ tại phòng C22-8 của Phù Đôn H:

- 01 đĩa sứ màu trắng, 01 ống hút được cuốn từ tờ tiền mệnh giá 2000 đồng, 01 bao ni lông có kích thước khoảng 8,5x05 cm (tất cả được niêm phong ký hiệu là H);

- 01 bộ loa màu đen;

- 01 bộ đèn xoay màu đen;

- 01 điện thoại di động Iphone 12 Promax màu trắng, số Imei 355565707437805, bên trong có sim số 0865330468 (số seri sim 8984-0480-0032-1760-124) thu giữ của Phù Đôn H;

- 01 điện thoại di động Iphone 8 Plus màu trắng, số Imei 358631090698572, bên trong có sim số 0369334544 (số seri sim 8984-04800-03247-35269) thu giữ của Phù Đôn H;

- 01 điện thoại di động hiệu Realme C15 màu xám, số Imei 1: 863373050842779, số Imei 2: 863373050842761 (số seri sim 8984-04800-00661-74750 và 89840-48000-00538-2355) thu giữ của Nguyễn Xuân K;

Theo kết luận giám định số 133/GĐ-MT ngày 21/5/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận: trên đĩa sứ màu trắng, tờ tiền mệnh giá 2000 đồng và bao ni lông trong hộp giấy niêm phong gửi giám định có bám dính chất ma túy, loại Ketamine.

Qua điều tra, bị can và các đối tượng khai nhận:

Do có nhu cầu sử dụng trái phép chất ma túy, nên khoảng 19 giờ 30 phút ngày 16/5/2021, H sử dụng số điện thoại 0369334544 gọi vào số điện thoại của một đối tượng tên Thanh (chưa rõ lai lịch) nhờ mua 05 viên ma túy thuốc lắc với số tiền 1.050.000 đồng và 01 gói ma túy loại Ketamine với số tiền 700.000 đồng thì Thanh đồng ý, một lúc sau Thanh đem ma túy đến giao cho H tại chung cư An Trung 2, phường An Hải Tây (do H thuê của ông Lê Phước Đ để ở) và lấy số tiền trên. Sau khi mua được ma túy, H rủ P và K cùng sử dụng ma túy với H, P và K đồng ý. H tự nghiền nhỏ ma túy thuốc lắc và xào ma túy Ketamine cho cả nhóm sử dụng, trong đó P sử dụng thuốc lắc, K và H sử dụng cả thuốc lắc và Ketamine. Trong quá trình sử dụng trái phép chất ma túy, K nói P gọi thêm một bạn nữ nữa đến nói chuyện cho vui, P đồng ý và vào Zalo tìm trong nhóm nhân viên PR thì gặp A nên gọi A đến với mục đích để ngồi chơi nói chuyện với K. Khoảng 23 giờ cùng ngày, A đến và thấy 03 người đang sử dụng ma túy nên cũng tự lấy ma túy thuốc lắc để sử dụng. Sau đó cả 4 người sử dụng ma túy đến 03 giờ 30 phút ngày 17/5/2021 thì bị bắt quả tang.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của H tại phòng C22-8 Chung cư An Trung, phường An Hải Tây, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng và chỗ ở của K tại phòng B0718 Chung cư Monarchy, phường An Hải Tây, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng không phát hiện gì.

Xét nghiệm nước tiểu của các đối tượng tại Trung tâm Y tế quận Sơn Trà cho kết quả H, A, P dương tính với Amphetamine và Methamphetamine, K dương tính với Methamphetamine.

Về xác định tình trạng nghiện của các đối tượng và bị can: Ngày 18/5/2021 Trạm Y tế phường An Hải Tây có phiếu trả lời về việc xác định tình trạng nghiện ma túy theo đó Nguyễn Thị P, Trương Thị Diệu A và Phù Đôn H không nghiện ma túy, Nguyễn Xuân K nghiện ma túy.

Tại bản Cáo trạng số 67/CT-VKS-ST ngày 02/7/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Phù Đôn H về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Qua xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố Phù Đôn H về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 255 Bộ luật Hình sự xử phạt Phù Đôn H mức hình phạt tù 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù.

Phạt bổ sung bị cáo số tiền 50.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng

Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 hộp giấy niêm phong số 133/GĐ-MT ngày 21/5/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng bên trong có chứa 01 đĩa sứ màu trắng, 01 bao ni lông có kích thước khoảng 8,5x05 cm; 01 sim điện thoại số 0369334544;

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 ống hút được cuốn từ tờ tiền mệnh giá 2000 đồng, 01 bộ loa màu đen; 01 bộ đèn xoay màu đen; 01 điện thoại di động Iphone 8 Plus màu trắng đã thu giữ của Phù Đôn H;

Trả lại 01 điện thoại di động Iphone 12 Promax màu trắng bên trong có sim số 0865330468 cho Phù Đôn H;

Trả lại 01 điện thoại di động hiệu Realme C15 màu xám cho Nguyễn Xuân K.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày lời bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét lại các tình tiết như: Bị cáo không phải là người chuẩn bị địa điểm, phòng chung cư là do người khác thuê, các dụng cụ sử dụng ma túy có sẵn tại phòng chung cư, bị cáo không rủ rê Nguyễn Xuân K, Nguyễn Thị P sử dụng trái phép

chất ma túy. Căn cứ khoản 2 Điều 174 Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 3 Điều 9 Thông tư liên tịch 02/2017 đề nghị Hội đồng xét xử trả hồ sơ để điều tra bổ sung. Trong trường hợp không đủ yếu tố cấu thành tội phạm thì căn cứ khoản 1 Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa.

Tại phiên tòa, bị cáo thống nhất với luận cứ bào chữa của luật sư, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh của bị cáo còn 02 con nhỏ đang trong độ tuổi phát triển, xin được giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo làm tròn trách nhiệm của người cha.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Sơn Trà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố cơ bản đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra có thu giữ và xử lý một số tài sản của người tham gia tố tụng không rõ ràng dẫn đến người tham gia tố tụng khiếu nại tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử xét thấy cần kiến nghị đối với Cơ quan Cảnh sát điều tra và Điều tra viên để rút kinh nghiệm.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Qua xem xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa, quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định:

Vào lúc 03 giờ 30 phút ngày 17/5/2021, tại phòng 8C22 Chung cư An Trung, phường An Hải Tây, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng do Phù Đôn H Thuê, Phù Đôn H đã mua ma túy thuốc lắc và ketamine, chuẩn bị các đồ vật đem dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy gồm: đĩa sứ, thẻ nhựa, tờ tiền quán thành ống hút, loa, đèn xoay màu đồng thời là người trực tiếp nghiền ma túy thuốc lắc, xào ma túy ketamine cho bản thân cùng Nguyễn Xuân K, Nguyễn Thị P và Trương Thị Diệu A sử dụng trái phép chất ma túy, tất cả những người bị bắt quả tang được xét nghiệm đều dương tính với chất ma túy.

Trong quá trình giải quyết vụ án, tại biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 17/5/2021, các bản tường trình ngày 17/5/2021, ngày 18/5/2021 và ngày 26/5/2021, các biên bản lấy lời khai ngày 17/5/2021 và 21/5/2021 bị cáo đều thừa

nhận có hành vi chuẩn bị chất ma túy, dụng cụ tại địa điểm do mình quản lý, rủ rê Nguyễn Thị P, Nguyễn Xuân K sử dụng ma túy, trước đây bị cáo cùng Nguyễn Xuân K cũng đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy cùng nhau. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của tất cả những người tham gia tố tụng khác, với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên việc bị cáo thay đổi lời khai cho rằng lúc mới bị bắt giữ tinh thần hoảng loạn và do tác dụng của chất ma túy đã khai không đúng sự thật, nay bị cáo không thừa nhận có việc rủ rê các đối tượng cùng sử dụng ma túy để cho rằng mình không phạm tội là không có cơ sở.

Hành vi chuẩn bị địa điểm, cung cấp chất ma túy, dụng cụ để cho nhiều người sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” với tình tiết định khung hình phạt “*Đối với 02 người trở lên*” theo quy định tại khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng số 67/CT-VKS-ST ngày 02/7/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Phù Đôn H về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội danh và điều khoản áp dụng.

[3]. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình bị pháp luật cấm, thấy rõ được tác hại nguy hiểm của ma túy có khả năng gây nghiện mạnh, nguy hiểm cho sức khỏe con người nhưng lại cố ý tụ tập, tổ chức, tạo điều kiện cho nhiều người khác cùng sử dụng ma túy. Hành vi của bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, gây nguy hiểm rất lớn cho xã hội, không những xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước về các chất ma túy mà còn gây ra nhiều tệ nạn, ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội. Do đó, cần phải xử lý bị cáo mức án thật nghiêm khắc mới tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo.

[4]. Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân xấu, năm 2016 đã bị kết án 18 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” và “*Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có*”. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo có tài sản riêng để đảm bảo thi hành án phạt tiền nên áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo số tiền 50.000.000 đồng theo quy định tại khoản 5 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

[6]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Đối với 01 hộp giấy niêm phong số 133/GĐ-MT ngày 21/5/2021 đựng toàn bộ các mẫu giám định gồm: 01 đĩa sứ màu trắng, 01 ống hút được cuốn từ tờ tiền mệnh giá 2000 đồng, 01 bao ni lông có kích thước khoảng 8,5x05 cm (tất cả được niêm phong ký hiệu là H) dùng vào việc sử dụng ma túy, trong đó 01 bao ni lông có kích thước 8,5x5 cm và 01 đĩa sứ màu trắng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy; đối với 01 ống hút được cuốn từ tờ tiền mệnh giá 2000 đồng còn giá trị sử dụng nên tịch thu sung ngân sách Nhà nước; Đối với 01 sim điện thoại số 0369334544 (số seri sim 8984-04800-03247-35269) cũng không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy;

Đối với các vật chứng gồm: 01 bộ loa màu đen; 01 bộ đèn xoay màu đen; 01 điện thoại di động Iphone 8 Plus màu trắng, số Imei 358631090698572 thu giữ của Phù Đôn H là công cụ dùng để phạm tội còn giá trị sử dụng nên tịch thu phát mại sung ngân sách Nhà nước;

Đối với các vật chứng gồm: 01 điện thoại di động Iphone 12 Promax màu trắng, số Imei 355565707437805, bên trong có sim số 0865330468 (số seri sim 8984-0480-0032-1760-124) thu giữ của Phù Đôn H; 01 điện thoại di động hiệu Realme C15 màu xám, số Imei 1: 863373050842779, số Imei 2: 863373050842761 (số seri sim 8984-04800-00661-74750 và 89840-48000-00538-2355) thu giữ của Nguyễn Xuân K, các vật chứng này không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho chủ sở hữu.

Đối với số tiền 100.000.000 đồng của Phù Đôn H do Nguyễn Thị P giao nộp lại, xét thấy không liên quan đến hành vi tổ chức sử dụng ma túy nên cần trả lại cho bị cáo, tuy nhiên bị cáo bị áp dụng hình phạt tiền bổ sung và có nghĩa vụ chịu án phí nên cần quy trừ để đảm bảo thi hành án. Số tiền còn lại sau khi thi hành án được trả lại cho bị cáo.

#### [7]. Về vấn đề khác:

Đối với các đối tượng Nguyễn Xuân K, Nguyễn Thị P được Phù Đôn H tổ chức cho sử dụng trái phép chất ma túy mà không phải đóng góp công sức hoặc giá trị vật chất khác nên không liên quan đến hành vi phạm tội cùng với Phù Đôn H. Hành vi của Nguyễn Xuân K, Nguyễn Thị P rủ Trương Thị Diệu A đến nhà Phù Đôn H không nhằm mục đích sử dụng ma túy mà để nói chuyện với Nguyễn Xuân K, Trương Thị Diệu A cũng không biết trước có việc sử dụng ma túy mà đến với mục đích trò chuyện cùng với K do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra công an quận Sơn Trà không đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Xuân K và Nguyễn Thị P là có cơ sở.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Phù Đôn H, Nguyễn Xuân K, Nguyễn Thị P, Trương Thị Diệu A đã bị xử phạt vi phạm hành chính; Nguyễn Xuân K là người nghiện ma túy nên đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là phù hợp với quy định của pháp luật.

Hành vi của ông Lê Phước Đầu cho Phù Đôn H thuê phòng 8C22 chung cư An Trung để ở mà không biết bị cáo sử dụng địa điểm này để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên không bị xử lý hình sự về hành vi chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy là có căn cứ.

Đối với đối tượng tên Thanh đã bán ma túy cho Phù Đôn H hiện không xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Sơn Trà tách ra, tiếp tục điều tra xử lý sau là phù hợp.

[8]. Đối với luận cứ của người bào chữa cho rằng bị cáo không phải là người chuẩn bị địa điểm, phòng chung cư là do người khác thuê, các phương tiện dụng cụ sử dụng ma túy có sẵn tại phòng chung cư, bị cáo không rủ rê Nguyễn Xuân K, Nguyễn Thị P sử dụng trái phép chất ma túy, căn cứ khoản 2 Điều 174 Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 3 Điều 9 Thông tư liên tịch 02/2017 trả hồ sơ điều tra bổ sung, trong trường hợp không đủ yếu tố cấu thành tội phạm thì căn cứ khoản 1 Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa. Xét thấy, trước đây vụ án đã được Hội đồng xét xử trả hồ sơ để điều tra bổ sung, đến nay các vấn đề này đã được làm rõ, có căn cứ để kết tội bị cáo như đã phân tích ở trên do đó đề nghị của người bào chữa là không có cơ sở nên không chấp nhận.

[9]. Xét các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, áp dụng điều luật, xử lý vật chứng là có căn cứ nên cần chấp nhận.

[10]. Kiến nghị: Kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra công an quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đối với việc thu thập chứng cứ và lưu giữ tài liệu, chứng cứ theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[11]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố: bị cáo Phù Đôn H phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.



1. Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phù Đôn H 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt giữ ngày 17/5/2021.

Hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Phù Đôn H số tiền 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng)

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

2.1. Tịch thu tiêu hủy: 01 hộp giấy niêm phong số 133/GĐ-MT ngày 21/5/2021 bên trong có 01 bao ni lông có kích thước 8,5x5 cm, 01 đĩa sứ màu trắng; 01 sim điện thoại số 0369334544 (số seri sim 8984-04800-03247-35269) thu giữ của Phù Đôn H;

2.2. Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 ống hút được cuốn từ tờ tiền mệnh giá 2000 đồng; 01 bộ loa màu đen; 01 bộ đèn xoay màu đen; 01 điện thoại di động Iphone 8 Plus màu trắng, số Imei 358631090698572 thu giữ của Phù Đôn H;

2.3. Trả lại 01 điện thoại di động Iphone 12 Promax màu trắng, số Imei 355565707437805, bên trong có sim số 0865330468 (số seri sim 8984-0480-0032-1760-124) thu giữ của Phù Đôn H cho Phù Đôn H;

Trả lại 01 điện thoại di động hiệu Realme C15 màu xám, số Imei 1: 863373050842779, số Imei 2: 863373050842761 (số seri sim 8984-04800-00661-74750 và 89840-48000-00538-2355) thu giữ của Nguyễn Xuân K cho Nguyễn Xuân K.

Các vật chứng này hiện nay do Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13 tháng 7 năm 2021.

2.4. Quy trừ số tiền 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng) của bị cáo Phù Đôn H để đảm bảo thi hành án. Số tiền còn lại sau khi thi hành án trả lại cho bị cáo Phù Đôn H.

Số tiền này hiện nay do Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên lai thu số 008883 ngày 23 tháng 9 năm 2021.

3. Kiến nghị: Kiến nghị đối với Cơ quan cảnh sát điều tra công an quận Sơn Trà về việc thu thập chứng cứ và lưu giữ tài liệu, chứng cứ theo đúng quy định của pháp luật.

4. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phù Đôn H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- VKSND quận Sơn Trà;
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Chi cục THADS quận Sơn Trà;
- Công an quận Sơn Trà;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(Đã ký)*

**Lê Thị Thúy Hằng**